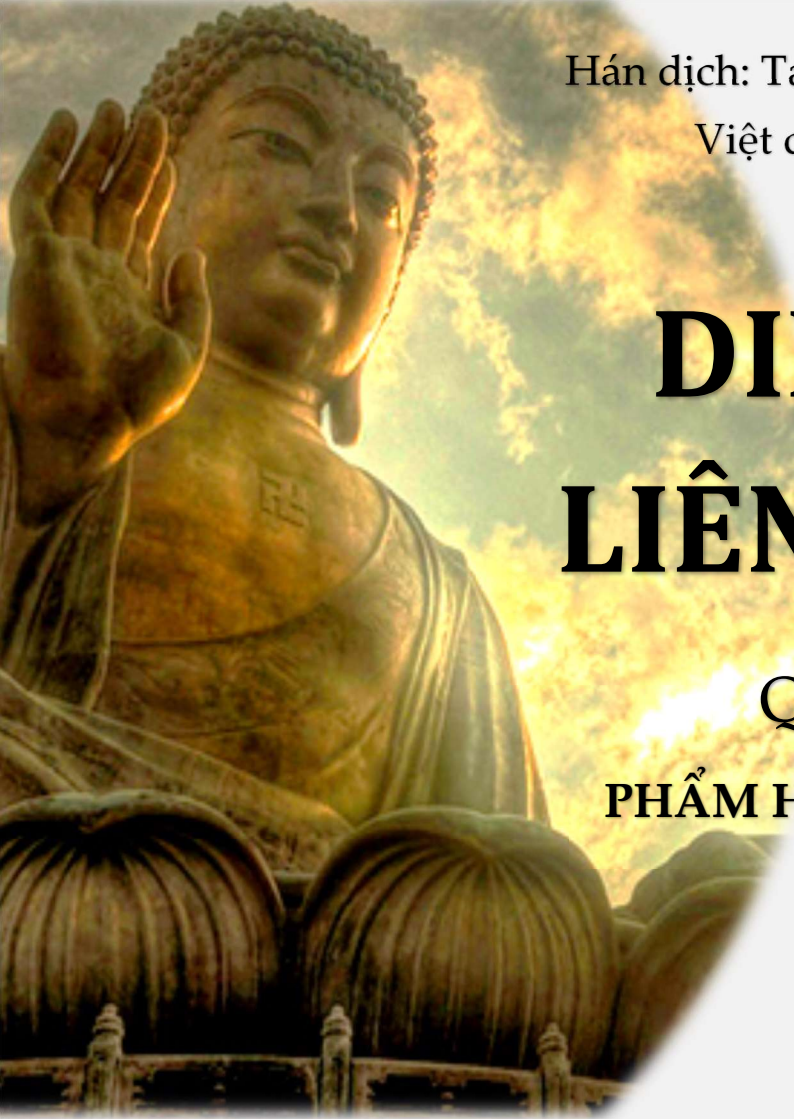




Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập
Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

**QUYỂN THỨ BA
PHẨM HÓA THÀNH DỤ THỨ BẢY**

Phần 01

(Trang 237 – 263)

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nã tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ưc kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xú kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)
Ma-ha-tát.**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha.

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

để lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa
 phật sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra
 ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
 dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha.
 Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất
 bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
 Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà
 ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà
 ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ,
 ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trang 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Pháp Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam-đồ

Nếu có kẻ thấy nghe

Đều phát lòng Bồ-đề,

Hết một báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Con nay thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.**

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn
 Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu
 Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần
 Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát
 Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi
 Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang
 Dầu cho tạo tội hơn núi cả
 Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ BA

PHẨM HÓA THÀNH DỤ THỨ BẢY

(Trang 237 - 263, dùng trước số 12)

Đức Phật bảo các thầy Tỳ-kheo:

“Thuở quá khứ vô lượng vô biên bất khả tư nghì a-tăng-kỳ kiếp đã qua, lúc bấy giờ có đức Phật hiệu Đại Thông Trí Thắng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Nước đó tên là Hảo Thành, kiếp tên Đại Tướng.

Các Tỳ-kheo! Từ khi đức Phật đó diệt độ nhần đến nay rất là lâu xa, thí như địa chủng trong cõi tam thiên đại thiên, giả sử có người đem mài làm mực, rồi đi khỏi một nghìn cõi nước ở phương đông

bền chấm một điểm chừng bằng bụi nhỏ, lại qua một nghìn cõi nước nữa cũng chấm một điểm, cứ như thế lần lượt chấm hết mực mài bằng địa chủng ở trên.

Ý các ông nghĩ sao? Các cõi nước đó hoặc thầy toán hoặc đệ tử của thầy toán có thể biết được ngần mế số đó chẳng?”

Thưa Thế Tôn ! Không thể biết !

Các Tỳ-kheo ! Những cõi nước của người đi qua đó hoặc có chấm mực hoặc không chấm mực đều nghiền nát cả ra làm bụi, một hột bụi là một kiếp, từ đức Phật đó diệt độ đến nay lại lâu hơn số vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp. Ta dùng sức tri kiến của Như Lai xem thuở lâu xa đó dường như hiện ngày nay.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Ta nhớ đời quá khứ

Vô lượng vô biên kiếp
Có Phật Lương Túc Tôn
Hiệu Đại Thông Trí Thắng
Như người dùng sức mài
Cối tam thiên đại thiên
Hết tất cả địa chủng
Thảy đều làm thành mực
Quá hơn nghìn cối nước
Bèn chấm một điểm trần
Như thế lần lượt chấm
Hết các mực trần này.
Bao nhiêu cối nước đó
Điểm cùng chẳng điểm thảy

Lại đều nghiền làm bụi

Một bụi làm một kiếp

Kiếp số lâu xa kia

Lại nhiều hơn số bụi

Phật đó diệt đến nay

Vô lượng kiếp như thế

Trí vô ngại của Phật

Biết Phật đó diệt độ

Và Thanh-văn Bồ-tát

Như hiện nay thấy diệt.

Các Tỳ-kheo nên biết

Trí Phật tịnh vi diệu

Vô lậu và vô ngại

Suốt thâu vô lượng kiếp.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Đức Đại Thông Trí Thắng Phật thọ năm trăm bốn mươi vạn ức na-do-tha kiếp, đức Phật đó khi trước lúc ngồi đạo tràng phá quân ma rồi, sắp được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác mà Phật Pháp chẳng hiện ra trước, như thế một tiểu kiếp cho đến mười tiểu kiếp, ngồi xếp bằng thân và tâm đều không động mà các Phật Pháp còn chẳng hiện ra trước.

Thuở đó, các vị trời Dao Lợi ở dưới gốc cây Bồ-đề đã trước vì đức Phật đó mà trải toà sư tử cao một do tuần, Phật ngồi nơi toà này sẽ được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác. Khi Phật vừa ngồi trên toà đó các trời Phạm Thiên Vương rưới những hoa trời khắp bốn mươi do tuần, gió thơm lâu lâu thổi đến, thổi đẹp hoa héo rồi

rưới hoa mới mãi như thế không ngót mãn mười tiểu kiếp để cúng dường đức Phật, nhẫn đến khi Phật diệt độ thường rưới hoa này. Các trời Tứ Thiên Vương vì cúng dường Phật nên thường đánh trống trời. Ngoài ra các vị trời khác thổi kỹ nhạc trời, mãn mười tiểu kiếp đến khi Phật diệt độ cũng lại như thế.

Các Tỳ-kheo! Đức Đại Thông Trí Thắng Phật quá mười tiểu kiếp các Phật Pháp hiện ra trước thành đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Lúc Phật chưa xuất gia có mười sáu người con trai, người con cả tên Trí Tích. Các người con đó đều có các món đồ chơi tốt đẹp báu lạ, nghe cha chứng được quả vô thượng chánh đẳng chánh giác đều bỏ đồ báu của mình đi đến chỗ Phật. Các người mẹ khóc lóc theo đưa.

Ông nội là vua Chuyển Luân Thánh Vương, cùng một trăm vị đại thần và trăm nghìn muôn ức nhân dân khác đều vây quanh nhau đi theo đến đạo tràng, mọi người đều đến gần gửi đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai để cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen. Khi đã đến nơi tất cả đem đầu mặt mình lạy chân Phật, đi vòng quanh đức Phật xong, đều chấp tay một lòng chiêm ngưỡng dung nhan của Phật, rồi nói kệ khen Phật:

Thế Tôn oai đức lớn
Vì muốn độ chúng sanh
Trong vô lượng ức năm
Bèn mới được thành Phật
Các nguyện đã đầy đủ
Hay thay, lành vô thượng

Thế Tôn rất ít có
Một phen ngồi mười kiếp
Thân thể và tay chân
Yên tĩnh không hề động
Tâm Phật thường lặng lẽ
Chưa từng có tán loạn
Trọn rớt ráo vắng bật
An trụ pháp vô lậu
Ngày nay thấy Thế Tôn
An ổn thành Phật đạo
Chúng ta được lợi lành
Mừng rỡ rất vui đẹp.
Chúng sanh thường đau khổ

Đui mù không Đạo Sư
Chẳng biết đạo dứt khổ
Chẳng biết cầu giải thoát
Lâu ngày thêm nẻo ác
Giảm tổn các chúng trời
Từ tối vào nơi tối
Trọn chẳng nghe danh Phật
Nay Phật được vô thượng
Đạo an ổn vô lậu
Chúng ta và trời người
Vì được lợi lớn tột
Cho nên đều cúi đầu
Quy mạng đáng vô thượng.

Bấy giờ mười sáu vị vương tử nói kệ khen đức Phật rồi liền khuyến thỉnh đức Thế Tôn chuyển pháp luân, đều thưa rằng :

“Đức Thế Tôn nói pháp được an ổn, thương xót làm lợi ích cho các trời và nhân dân”.

Lại nói kệ rằng:

Đức Phật không ai bằng
Trăm phước tự trang nghiêm
Được trí huệ vô thượng
Nguyên vì đời nói pháp
Độ thoát cho chúng con
Và các loài chúng sanh
Xin phân biệt chỉ bày
Cho được trí huệ Phật

Nếu chúng con thành Phật
Chúng sanh cũng được thế
Thế Tôn biết chúng sanh
Thâm tâm nghĩ tưởng gì
Cũng biết đạo chúng làm
Lại biết sức trí huệ
Muốn ưa và tu phước
Nghiệp gây tạo đời trước
Thế Tôn biết cả rồi
Nên chuyển pháp vô thượng.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Lúc đức Đại Thông Trí Thắng Phật được quả vô thượng chánh đẳng chánh giác, trong mười phương, mỗi phương đều năm trăm

muôn ức các cõi nước Phật sáu diệu vang động. Trong các cõi nước đó chỗ tối tăm ánh sáng của nhật nguyệt không soi tới được mà đều sáng rõ, trong đó chúng sanh đều được thấy nhau, đồng nói rằng : “Trong đây tại sao bỗng sanh ra chúng sanh?”

Lại trong các cõi đó cung điện của chư Thiên cho đến Phạm Cung sáu diệu vang động, hào quang lớn soi cùng khắp đầy cõi nước, sáng hơn ánh sáng của trời”.

Bấy giờ, phương Đông, năm trăm muôn ức các cõi nước, cung điện của trời Phạm Thiên ánh sáng soi chói gấp bội hơn ánh sáng thường ngày, các Phạm Thiên Vương đều tự nghĩ rằng:

“Hôm nay cung điện sáng suốt từ xưa chưa từng có, vì nhân duyên gì mà hiện điềm tốt này?”

Lúc đó các vị Phạm Thiên Vương liền đi đến nhau để chung bàn việc đó. Trong chúng có một vị Phạm Thiên Vương lớn tên Cứu Nhứt Thiết vì các Phạm chúng mà nói kệ rằng :

Các cung điện chúng ta
Sáng suốt xưa chưa có
Đây là nhân duyên gì
Phải nên chung nhau tìm
Là trời đại đức sanh
Hay là Phật ra đời
Mà ánh sáng lớn này
Khắp soi cả mười phương.

Bấy giờ, năm trăm muôn ức cõi nước, các vị Phạm Thiên Vương cùng chung với cung điện mỗi vị đều lấy đảnh đưng các thứ hoa

trời, đồng đi đến phương Tây suy tìm tướng sáng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử ở nơi đạo tràng dưới gốc Bồ-đề, hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn và phi nhơn, v.v... cung kính vây quanh đức Phật, và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Phật chuyển pháp luân. Tức thời các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lạy chân Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên đức Phật.

Hoa của mấy ông rải nhóm như núi Diệu Cao, cùng để cúng dường cây Bồ-đề của Phật, cây Bồ-đề đó cao mười do tuần. Cúng dường hoa xong, mỗi vị đem cung điện dâng lên đức Phật mà thưa rằng:

“Xin đức Phật đoái thương lợi ích cho chúng con, cung điện dâng cúng đây xin nhận ở.”

Lúc đó, các vị Phạm Thiên Vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng dùng kệ khen rằng:

Thế Tôn rất ít có
Khó thể gặp gỡ được
Đủ vô lượng công đức
Hay cứu hộ tất cả
Thầy lớn của trời người
Thương xót ở trong đời
Mười phương các chúng sanh
Khắp đều nhờ lợi ích.
Chúng con từng theo đến
Năm trăm muôn ức nước
Bỏ vui thiên định sâu

Vì để cúng dường Phật
Chúng con phước đời trước
Cung điện rất tốt đẹp
Nay đem dâng Thế Tôn
Cúi xin, thương nạp thọ.

Bấy giờ, các vị Phạm Thiên Vương nói kệ khen đức Phật rồi đều thưa rằng:

“Cúi xin đức Thế Tôn chuyển pháp-luân, độ thoát chúng sanh mở đường Niết-bàn.”

Khi ấy, các vị Phạm Thiên Vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ rằng:

Thế Hùng Lương Túc Tôn
Cúi xin diễn nói pháp

Dùng sức từ bi lớn

Độ chúng sanh khổ não.

Lúc đó đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai lặng yên nhận lời đó.

Lại nữa các Tỳ-kheo! Phương Đông-Nam năm trăm muôn ức cõi nước các vị Phạm Thiên-Vương đều tự thấy cung điện mình ánh sáng chói lòa từ xưa chưa từng có, vui mừng hơn hở sanh lòng hy hữu, liền cùng đến nhau chung bàn việc đó.

Lúc ấy trong chúng đó có một vị Phạm Thiên Vương tên là Đại Bi, vì các Phạm Chúng mà nói kệ rằng:

Việc đó nhân duyên gì

Mà hiện tướng như thế?

Các cung điện chúng ta

Sáng suốt xưa chưa có

Là trời Đại Đức sanh
 Hay là Phật ra đời?
 Chưa từng thấy tướng này
 Nên chung một lòng cầu
 Quá nghìn muôn ức cõi
 Theo luồng sáng tìm đến
 Phần nhiều Phật ra đời
 Độ thoát khổ chúng sanh.

Bấy giờ, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên Vương cùng
 chung với cung điện, lấy đũa đựng các thứ hoa trời, đồng đến
 phương Tây-Bắc suy tìm tướng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng
 Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới gốc Bồ-đề, các hàng chư
 thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn

cùng phi-nhơn v.v... cung kính vây quanh, và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Phật chuyển pháp luân.

Khi ấy các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lạy chân Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên Phật. Hoa rải đó nhóm như núi Diệu Cao, cùng để cúng dường cây Bồ-đề của Phật. Cúng dường hoa xong, đều đem cung điện dâng lên đức Phật mà thưa rằng:

“Xin Phật thương xót lợi ích cho chúng con, những cung điện dâng đây cúi xin nhận ở”.

Lúc đó, các vị Phạm Thiên Vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng nói kệ khen rằng:

Thánh Chúa vua trong trời

Tiếng Ca-lăng-tần-già

Thương xót hàng chúng sanh

Chúng con nay kính lễ.

Thế Tôn rất ít có

Lâu xa một lần hiện

Một trăm tám mươi kiếp

Luống qua không có Phật

Ba đường dữ đầy đầy

Các chúng trời giảm ít.

Nay Phật hiện ra đời

Làm mắt cho chúng sanh

Chỗ quy thú của đời

Cứu hộ cho tất cả

Là cha của chúng sanh

Thương xót làm lợi ích
Nhờ phước lành đời trước
Nay được gặp Thế Tôn.

Khi đó, các vị Phạm Thiên Vương nói kệ khen Phật xong đều thưa rằng:

“Cúi xin đức Thế Tôn thương xót tất cả chuyển pháp luân cho, để độ thoát chúng sanh”.

Lúc ấy, các vị Phạm Thiên Vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ khen rằng:

Đại Thánh chuyển pháp luân
Chỉ bày các pháp tướng
Độ chúng sanh đau khổ
Khiến được rất vui mừng

Chúng sanh nghe pháp này
 Được đạo hoặc sanh thiên
 Các đường dữ giảm ít
 Bạc nhần thiện thêm nhiều.

Khi đó, đức Đại Thông Trí Thắng Phật yên lặng nhận lời.

Lại nữa các Tỳ-kheo! Năm trăm muôn ức cõi nước ở phương Nam, các vị đại Phạm Vương đều tự thấy cung điện mình ánh sáng chói lòa từ xưa chưa có, vui mừng hơn hở sanh lòng hy hữu, liền đến cùng nhau chung bàn việc đó.

Vì nhân duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng chói này?

Trong chúng đó có một vị Phạm Thiên Vương lớn tên là Diệu Pháp, vì hàng Phạm Chúng mà nói kệ rằng:

Các cung điện chúng ta

Quang minh rất oai diệu
Đây không phải không nhân
Tướng này phải tìm đó
Quá hơn trăm nghìn kiếp
Chưa từng thấy tướng này
Là trời đại đức sanh
Hay đức Phật ra đời?

Bấy giờ, năm trăm muôn ức Phạm Thiên Vương cùng cung điện chung, mỗi vị dùng dây đưng các thứ hoa trời đồng đến phương Bắc suy tìm tướng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới gốc cây Bồ-đề, hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi-nhơn, v.v... cung kính vây quanh.

Cùng thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Phật chuyển pháp luân. Khi đó, các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lễ Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên đức Phật. Hoa rải đó nhóm như núi Diệu Cao và để cúng dường cây Bồ đề của Phật.

Cúng dường hoa xong, mỗi vị đều đem cung điện dâng lên đức Phật mà thưa rằng:

“Xin đức Phật đoái thương lợi ích chúng con, cung điện của chúng con dâng đây cúi xin nạp xứ”.

Bấy giờ, các vị đại Phạm Thiên Vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng nói kệ khen rằng:

Thế Tôn rất khó thấy
Bậc phá các phiền não
Hơn trăm ba mươi kiếp

Nay mới thấy một lần
Hàng chúng sanh đói khát
Nhờ mưa pháp đầy đủ
Xưa chỗ chưa từng thấy
Đấng vô lượng trí huệ
Như hoa Ưu-đàm-bát
Ngày nay mới gặp gỡ
Cung điện của chúng con
Nhờ hào quang được đẹp
Thế Tôn đại từ mẫn
Cúi xin thương nhận ở.

Khi đó, các vị Phạm Thiên Vương nói kệ khen đức Phật rồi đều bạch rằng:

“Cúi mong đức Thế Tôn chuyển pháp luân làm cho tất cả thế gian các hàng trời, ma, phạm, sa-môn, bà-la-môn đều được an ổn mà được độ thoát”.

Lúc ấy các vị Phạm Thiên Vương một lòng đồng tiếng nói kệ rằng:

Cúi mong Thiên Nhân Tôn
 Chuyển pháp luân vô thượng
 Đánh vang pháp cổ lớn
 Mà thổi pháp loa lớn
 Độ vô lượng chúng sanh
 Chúng con đều quy thỉnh
 Nên nói tiếng sâu xa.

Khi đó, đức Đại Thông Trí Thắng lặng yên nhận lời đó.

Phương Tây-Nam nhìn đến phương dưới cũng lại như thế.

Bấy giờ, năm trăm muôn ức cõi nước ở thượng phương, các vị đại Phạm Thiên Vương thấy đều tự thấy cung điện của mình ở ánh sáng chói rực từ xưa chưa từng có, vui mừng hơn hở sanh lòng hy hữu, liền đi đến nhau để chung bàn việc đó.

Vì nhân duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng này?

Lúc đó trong chúng có một vị đại Phạm Thiên Vương tên là Thi Khí vì hàng Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Nay vì nhân duyên gì?

Cung điện của chúng ta

Ánh sáng oai đức chói

Đẽ dẽ chưa từng có?

Tướng tốt như thế đó

**Xưa chưa từng nghe thấy
Là trời Đại Đức sanh
Hay là Phật ra đời?**

Bấy giờ, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên Vương cùng cung điện chung, mỗi vị đều dùng đũa đựng các thứ hoa trời đồng đến phương dưới suy tìm tướng sáng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới gốc Bồ-đề, hàng chư thiên, long vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi-nhơn, v.v... cung kính vây quanh và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh đức Phật chuyển pháp luân.

Lúc đó, các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lạy Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời rải trên đức Phật. Hoa rải nhóm như núi Diệu Cao và để cúng dường cây Bồ-đề của Phật.

Cúng dường hoa xong, đều đem cung điện dâng lên đức Phật mà bạch rằng:

“Xin đoái thương lợi ích chúng con. Cung điện dâng đây cúi mong Phật nạp ở”.

Lúc đó, các vị Phạm Thiên Vương liền ở trước Phật một lòng đồng thanh dùng kệ khen rằng:

Hay thay! thấy các Phật
 Đấng Thánh Tôn cứu thế
 Hay ở ngục tam giới
 Cứu khỏi các chúng sanh
 Thiên Nhân Tôn trí khắp
 Thương xót loài quần manh
 Hay khai môn cam lộ

Rộng độ cho tất cả.
Lúc xưa vô lượng kiếp
Luống qua không có Phật
Khi Phật chưa ra đời
Mười phương thường mờ tối
Ba đường dữ thêm đông
A-tu-la cũng thịnh
Các chúng trời càng bớt
Chết nhiều đọa ác đạo
Chẳng theo Phật nghe Pháp
Thường làm việc chẳng lành
Sắc, lực, cùng trí huệ
Các việc đều giảm ít

Vì tội nghiệp nhân duyên
Mất vui cùng tưởng vui
Trụ trong pháp tà kiến
Chẳng biết nghi tắc lành
Chẳng nhờ Phật hóa độ
Thường đọa trong ác đạo.
Phật là mắt của đời
Lâu xa mới hiện ra
Vì thương các chúng sanh
Nên hiện ở trong đời
Siêu việt thành chánh giác
Chúng con rất mừng vui
Và tất cả chúng khác

Mừng khen chưa từng có
Cung điện của chúng con
Nhờ hào quang nên đẹp
Nay đem dâng Thế Tôn
Cúi mong thương nhận ở
Nguyên đem công đức này
Khắp đến cho tất cả
Chúng con cùng chúng sanh
Đều đồng thành Phật đạo.

Khi đó, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên Vương nói kệ khen đức Phật rồi, đều bạch Phật rằng:

“Cúi mong đức Thế Tôn chuyển pháp luân, nhiều chỗ an ổn, nhiều chỗ độ thoát”.

Lúc ấy các vị Phạm Thiên Vương đồng nói kệ rằng:

Thế Tôn chuyển pháp luân
Đánh trống pháp cam lộ
Độ chúng sanh khổ não
Mở bày đường Niết-bàn
Cúi mong nhận lời con
Dùng tiếng vi diệu lớn
Thương xót mà nói bày
Pháp tu vô lượng kiếp.

Lúc bấy giờ, Đại Thông Trí Thắng Như Lai nhận lời thỉnh của các Phạm Thiên Vương và mười sáu vị vương tử.

Tức thời ba phen chuyển pháp luân mười hai hành hoặc là Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc là Trời, Ma, Phạm và các thế gian khác đều

không thể chuyển được, nói: Đây là khổ, đây là khổ tập, đây là khổ diệt, đây là đạo diệt khổ.

Và rộng nói pháp mười hai nhân duyên:

Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão, tử, ưu bi, khổ não.

Vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập diệt, lục nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sanh diệt, sanh diệt thì lão, tử, ưu bi, khổ não diệt.

Đức Phật ở trong đại chúng trời, người khi nói pháp đó có sáu trăm muôn ức na-do-tha người do vì không thọ tất cả pháp mà ở các lậu tâm được giải thoát, đều được thiền định sâu màu, ba món minh, sáu món thông, đủ tám giải thoát.

Lúc nói pháp lần thứ hai, lần thứ ba, lần thứ tư, có nghìn muôn ức hằng hà sa na-do-tha chúng sanh cũng bởi không thọ tất cả pháp mà nơi các lậu tâm được giải thoát. Từ đây nhẫn sau các chúng Thanh-văn nhiều vô lượng vô biên, không thể tính kể được.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

(Trg 641)

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,
 Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
 Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
 Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
 Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
 Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
 Thường với người đời sanh lòng từ,
 Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
 Nguyên các thế giới thường an ổn,
 Phước trí vô biên lợi quần sanh,
 Bao nhiêu tội nghiệp thấy tiêu trừ,
 Xa lìa các khổ về viên tịch.
 Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,

Thường trì định phục để giúp thân,
 Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
 Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

(trg 704)

MA-HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cổ không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

**Cổ thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đà dạ, đa địa dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chân minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đẳng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm
nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.